

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN IA G
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2021/HS-ST
Ngày: 01-9-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN IA G, TỈNH GIA LAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Nguyễn Hồng Vũ;
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Phan Đình Xiềng và bà Nguyễn Thị Mỹ.
- *Thư ký phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Khánh Hạ - Thư ký Toà án Nhân dân huyện Ia G, tỉnh Gia Lai.
- *Đại diện Viện kiểm sát Nhân dân huyện Ia G, tỉnh Gia Lai tham gia phiên toà:* Bà Hoàng Thị Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Toà án Nhân dân huyện Ia G, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 30/2021/HSST ngày 17/5/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2021/QĐXXST-HS ngày 16/6/2021 và Thông báo về việc thay đổi thời gian xét xử số: 399/2021/TB-TA ngày 02/8/2021 đối với bị cáo:

Ksor H—sinh ngày 28/02/2003 tại Gia Lai (Theo kết luận giám định pháp y về độ tuổi thì xác định được tại thời điểm gây ra ra tạn, Ksor H được 17 năm 06 tháng tuổi). Nơi cư trú: Làng C, xã I, huyện G, tỉnh Gia Lai; Nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 4/12; dân tộc: Jrai; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Rơ Lan H và bà Ksor M. Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

* *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Trịnh Xuân Th— Luật sư cộng tác viên của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Gia Lai. Có mặt.

* *Người đại diện theo pháp luật của bị hại:*

- Ông Trịnh Xuân H; sinh năm: 1983.

Nơi cư trú: Làng K, xã I, huyện G, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

- Bà Đặng Thị Kim H (tên gọi khác: Đặng Thị H); sinh năm: 1988.

Nơi cư trú: Ấp 8, xã S, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai. Vắng mặt.

* *Người đại diện theo ủy quyền của ông Trịnh Xuân H và bà Đặng Thị Kim H:* Ông Nguyễn Sĩ Th; sinh năm: 1956.

Nơi cư trú: Làng K, xã I, huyện G, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Ông Rơ Lan H; sinh năm: 1972 (Vắng mặt) và bà Ksor M, sinh năm: 1972 (Có mặt).

Nơi cư trú: Làng C, xã I, huyện G, tỉnh Gia Lai.

- Bà Rơ Mah Px; sinh năm: 1969.

Nơi cư trú: Làng C, xã I, huyện G, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

* *Người đại diện theo ủy quyền của ông Rơ Lan H và bà Ksor M:* Anh Ksor H, sinh năm 1996.

Nơi cư trú: Làng C, xã I, huyện G, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

* *Người làm chứng:*

- Anh Rơ Mah T (tên gọi khác: Êt); sinh năm: 2000.

Nơi cư trú: Làng C, xã I, huyện G, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

- Anh Phan Văn Q; sinh năm: 1987.

Nơi cư trú: Làng K, xã I, huyện G, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

- Anh Rơ Mah B; sinh năm: 2005.

Nơi cư trú: Làng K, xã I, huyện G, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

* *Người phiên dịch tiếng Jrai:* Ông Puih D– Công tác tại Công an huyện Ia G, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 30/8/2020, Ksor H chưa có giấy phép lái xe hạng A1 nhưng đã điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius biển kiểm soát 81U1-145.26 chở Rơ Mah Tđi đến nhà Rơ Mah B ở Làng K, xã I, huyện G, tỉnh Gia Lai để uống rượu. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, sau khi uống rượu xong Ksor H điều khiển xe chở

Rơ Mah Tdi từ làng Kloong về Làng C, xã I, huyện G, tỉnh Gia Lai. Khi xe của Ksor H đang lưu thông trên đoạn đường thuộc làng Kloong thì phía trước có xe Wave X biển kiểm soát 81D6-033.03 do anh Phan Văn Q đang điều khiển lưu thông cùng chiều với xe của H. Lúc này, H điều khiển xe mô tô đánh lái qua bên trái theo chiều lưu thông và vượt qua xe của anh Q. Khi vượt xe mô tô của anh Q khoảng 05 mét thì xe mô tô của H đã va chạm với xe mô tô màu đỏ, không biển kiểm soát do Nguyễn Sĩ Hoài A lưu thông hướng ngược chiều. Sau va chạm, Nguyễn Sĩ Hoài A được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện Quân y 211, đến sáng ngày 01/9/2020 thì chết, H bị gãy ngón tay giữa của bàn tay phải, T bị trầy xước ở tay, chân và vùng đầu, hai xe mô tô bị hư hỏng. Kết quả đo nồng độ cồn của Ksor H là 0,430mg/l

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 669/GDPY ngày 14/9/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai đã kết luận nguyên nhân chết của Nguyễn Sĩ Hoài A là chấn thương sọ não.

Tại kết luận số 44 ngày 21/10/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Ia G xác định: Xe mô tô không có biển kiểm soát, màu đỏ, số máy VTTYX1P39FMA00010811, số khung VTTCB025TT0010811 bị hư hỏng thiệt hại là 1.250.000 đồng. Xe mô tô biển kiểm soát 81U1-145.26 nhãn hiệu Yamaha màu đỏ đen bị hư hỏng thiệt hại là 2.300.000 đồng.

Về dân sự: Gia đình bị cáo Ksor H đồng ý thỏa thuận bồi thường cho ông Nguyễn Sĩ Th (là người đại diện theo ủy quyền của bố, mẹ Nguyễn Sĩ Hoài A) số tiền 90.000.000 đồng, đã bồi thường 50.000.000 đồng; gia đình Rơ Mah T tự nguyện bồi thường cho ông Nguyễn Sĩ Th số tiền 20.000.000 đồng, đã bồi thường 10.000.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 25/CT-VKS ngày 15/5/2021, Viện kiểm sát Nhân dân huyện Ia G, tỉnh Gia Lai đã truy tố bị cáo Ksor H về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo các điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

2. Kết quả tranh tụng tại phiên tòa:

* Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng, trong lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

* Tại phần luận tội, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, khung hình phạt như Bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp

dụng điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 54; 91; 98 và 101 Bộ luật hình sự, tuyên phạt bị cáo Ksor H mức án tù 24 đến 30 tháng tù.

Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị xử lý về phân trách nhiệm dân sự; nghĩa vụ nộp án phí; quyền kháng cáo của người tham gia tố tụng theo quy định của pháp luật.

* Lời bào chữa của Luật sư: Thống nhất tội danh, khung hình phạt và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ia G đề nghị áp dụng cho bị cáo. Về hình phạt, đề nghị tuyên phạt bị cáo mức án 24 tháng tù theo mức đề nghị thấp nhất của đại diện Viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, cơ quan và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; những người tham gia tố tụng không ai khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, kiểm sát viên nên các tài liệu, chứng cứ đã thu thập là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa, bị cáo Ksor H khai nhận về diễn biến hành vi phạm tội phù hợp với nội dung bản cáo trạng; phù hợp với lời khai của người đại diện hợp pháp của bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận:

Vào khoảng 17 giờ 00 phút, ngày 30/8/2020, bị cáo Ksor H sau khi uống rượu tại nhà anh Rơ Mah B đã điều khiển xe mô tô Yamaha Sirius biển kiểm soát 81U1-145.26 chở Rơ Mah T đi từ làng Kloong về Làng C, xã I, huyện G, tỉnh Gia Lai. Khi bị cáo chuyển hướng xe sang bên trái và tăng tốc vượt qua xe mô tô của anh Phan Văn Q đang lưu thông cùng chiều phía trước được khoảng 05 mét thì xảy ra va chạm, xe mô tô do bị cáo điều khiển đã tông vào xe mô tô màu đỏ, không biển kiểm soát của anh Nguyễn Sĩ Hoài A đang lưu thông hướng ngược chiều. Hậu quả làm anh A tử vong do chấn thương sọ não.

Xét bị cáo Ksor H điều khiển xe tham gia giao thông gây tai nạn làm chết 01 người. Bản thân bị cáo không có giấy phép lái xe phù hợp với loại phương tiện điều

khiển và đã sử dụng rượu với nồng độ cồn vượt quá mức quy. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” với các tình tiết định khung “Không có giấy phép lái xe theo quy định” và “Trong tình trạng có sử dụng rượu” quy định tại các điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của tội phạm thấy rằng:

Bị cáo nhận thức được bản thân chưa có giấy phép lái xe hạng A1 nên không đủ điều kiện để điều khiển xe mô tô tham gia giao thông đường bộ. Ngoài ra, việc điều khiển xe tham gia giao thông trong tình trạng đã sử dụng rượu sẽ không đảm bảo an toàn giao thông, dễ xảy ra tai nạn gây thiệt hại về tính mạng, tài sản cho người khác nhưng vì ý thức chấp hành pháp luật kém, coi thường các quy định của luật giao thông đường bộ nên bị cáo vẫn điều khiển xe mô tô chở Rơ Mah T lưu thông trên đường. Khi vượt xe đã không chú ý quan sát và vượt xe không đảm bảo an toàn vì phía trước có xe ngược chiều của bị hại đang lưu thông, dẫn đến việc gây ra tai nạn, hậu quả làm bị hại Nguyễn Sĩ Hoài A tử vong do chấn thương sọ não. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự an toàn công cộng trong lĩnh vực giao thông đường bộ, gây thiệt hại về tính mạng, tài sản cho người khác nên cần phải xử lý nghiêm minh theo quy định của pháp luật.

[4] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy rằng:

- Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nên nhân thân tốt. Khi phạm tội là người chưa đủ 18 tuổi nên được áp dụng các quy định của Bộ luật hình sự đối với người dưới 18 tuổi phạm tội.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; bị cáo đã tác động gia đình bồi thường, khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại; đại diện hợp pháp của bị hại có đơn đề nghị xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Mặt khác, nguyên nhân tai nạn có phần lỗi của bị hại Nguyễn Sĩ Hoài A vì điều khiển xe tham gia giao thông trong khi chưa đủ 16 tuổi và không đội nón bảo hiểm nên không đảm bảo an toàn khi tham gia giao thông. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm

hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên Hội đồng xét xử sẽ áp dụng khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[5] Về phân trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo và gia đình bị hại đã tự thỏa thuận việc bị cáo bồi thường chi phí mai táng, tổn thất tinh thần do tính mạng bị xâm phạm với số tiền 90.000.000 đồng, bị cáo đã bồi thường số tiền 50.000.000 đồng. Tại phiên tòa, đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu bị cáo phải tiếp tục bồi thường số tiền còn lại theo Biên bản thỏa thuận bồi thường mà các bên đã thỏa thuận trong giai đoạn điều tra; bị cáo đồng ý tiếp tục bồi thường số tiền còn lại là 40.000.000 đồng cho gia đình bị hại theo biên bản đã thỏa thuận. Xét các bên đã tự thương lượng, thỏa thuận với nhau về việc bồi thường trách nhiệm dân sự, sự thỏa thuận không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên được chấp nhận. Do khi gây ra tai nạn bị cáo chưa đủ 18 tuổi và không có tài sản riêng nên cha, mẹ của bị cáo phải thực hiện việc bồi thường thay cho bị cáo.

Ngoài ra, gia đình anh Rơ Mah T tự nguyện hỗ trợ bồi thường phần dân sự cho gia đình bị hại với số tiền 20.000.000 đồng, đã bồi thường 10.000.000 đồng và đồng ý tiếp tục bồi thường số tiền 10.000.000 đồng. Xét trong vụ án này anh Rơ Mah T không phải là người gây ra thiệt hại nên không có nghĩa vụ phải bồi thường. Tuy nhiên, việc gia đình anh Rơ Mah T tự nguyện hỗ trợ bồi thường cho gia đình bị hại là do ý chí tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện này.

[6] Về vật chứng: Đối với 01 xe mô tô không có biển kiểm soát màu sơn đỏ, không xác định được nhãn hiệu có số khung: VTTDCB 025TT0010811, số máy VTTYX1P39FMA00010811 do Nguyễn Sĩ Hoài An điều khiển thuộc quyền quản lý, sử dụng của ông Nguyễn Sĩ Th. Mặc dù ông Th không cung cấp được giấy tờ chứng minh quyền sở hữu nhưng quá trình giải quyết vụ án không phát sinh tranh chấp về quyền sở hữu đối với xe này và cũng không liên quan đến việc phạm tội nên xác định chiếc xe thuộc quyền sở hữu của ông Nguyễn Sĩ Th. Tại phiên tòa, ông Nguyễn Sĩ Th không yêu cầu trả lại xe nên Hội đồng xét xử sung công quỹ nhà nước.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 326; Điều 327 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 260 Bộ luật hình sự.

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Ksor H phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng các điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 54; Điều 91; Điều 101 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Ksor H 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 584, 585, 586, 589 và 591 của Bộ luật dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của các bên về việc ông Rơ Lan H, bà Ksor M bồi thường cho ông Nguyễn Sĩ H và bà Đặng Thị Kim H số tiền 90.000.000 đồng (Chín mươi triệu đồng), đã bồi thường 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng) nên còn phải tiếp tục bồi thường số tiền 40.000.000 đồng (Bốn mươi triệu đồng).

Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận về việc bà Rơ Mah Px tiếp tục bồi thường cho ông Nguyễn Sĩ H và bà Đặng Thị Kim H số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

3. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng dân sự:

Sung công quỹ Nhà nước 01 xe mô tô không có biển kiểm soát.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/6/2021 giữa Công an huyện Ia G và Chi cục thi hành án dân sự huyện Ia G).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Ksor H phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án hôm nay, bị cáo; người đại diện hợp pháp của người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm. Đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

6. Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện Ia G;
- Công an huyện Ia G;
- Bị cáo;
- Người TGTT khác;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hồng Vũ